

Số: 142 /BC – TTBVTV

Lâm Đồng, ngày 10 tháng 10 năm 2024

## BÁO CÁO

Tình hình sinh vật gây hại cây trồng  
Tuần 41 (Từ ngày 7/10/2024 – 13/10/2024)

### I. Tình hình thời tiết và cây trồng

#### 1. Thời tiết

Tuần qua, thời tiết trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ngày nắng gián đoạn, chiều tối có mưa, nhiệt độ trung bình 18 – 27<sup>0</sup>C, cao nhất 30,5 – 35<sup>0</sup>C, thấp nhất 14,1 – 19<sup>0</sup>C; độ ẩm không khí 82 – 91%, lượng mưa 45,7 – 338,4mm, tổng số giờ nắng 35,8 – 32,5h.

#### 2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

##### a) Cây lúa

Vụ	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích (ha)
Vụ Hè Thu	Thu hoạch	5.584
	<b>Tổng</b>	<b>5.584</b>
Vụ Mùa	Mạ	1.986,3
	Đẻ nhánh	4.489
	Đòng – trổ	2.889
	Ngậm sữa - chín	810
	Thu hoạch	76
	<b>Tổng</b>	<b>10.250,3</b>

##### b) Cây trồng khác

Cây trồng	Giai đoạn sinh trưởng	Diện tích (ha)
Cây ngô ( Vụ Hè Thu)	Thu hoạch	3.194,8
	<b>Tổng</b>	<b>3.194,8</b>
Cây ngô ( Vụ Mùa)	Cây con - Đóng bắp	1.718,5
	Thu hoạch	7
	<b>Tổng</b>	<b>1.725,5</b>
Cây cà phê	Nuôi quả	174.529,8
Cây điều	Chăm sóc	19.757,6
Cây tiêu	Nuôi quả	2.159,8
Dâu tằm	Chăm sóc – thu hoạch	10.263,5

Cây chè	Chăm sóc – thu hoạch	9.754,5
Cây sầu riêng	Chăm sóc – thu hoạch	24.703,1
Cây cà chua	Trồng – thu hoạch	907
Rau họ thập tự	Trồng – thu hoạch	3.446
Hoa cúc	Trồng – thu hoạch	1.360

## II. Nhận xét tình hình SVGH trong kỳ

### 1. Cây lúa:

- Bộ trĩ gây hại 47ha lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh tại Đạ Tẻh (tăng 6ha so với kỳ trước), TLH 11 – 15%.

- Bệnh đạo ôn lá gây hại 137,6ha lúa giai đoạn đẻ nhánh - làm đòng tại Đức Trọng, Lạc Dương, Đạ Tẻh (tăng 6,3ha so với kỳ trước), TLH 8,1 – 10,5%.

- Ngộ độc phèn gây hại 39ha tại Cát Tiên (tăng 30,5ha so với kỳ trước), TLH 16 – 32%.

- Các đối tượng khác như rầy nâu, bệnh đạo ôn cổ bông,... gây hại nhẹ rải rác.

**2. Cây ngô:** Sâu keo mùa thu ít biến động so với kỳ trước, gây hại 41,4ha tại Đơn Dương, Đức Trọng (3ha nhiễm nặng), mật độ 3 – 10 con/m<sup>2</sup>.

### 3. Cây cà phê:

- Bộ xít muỗi ít biến động so với kỳ trước, gây hại 1.793ha cà phê chè tại Lạc Dương, Đà Lạt, TLH 16,5 – 28,2%.

- Bệnh rỉ sắt gây hại nhẹ 3.434,5ha tại Lạc Dương, Đam Rông, Bảo Lâm, TP Đà Lạt, Bảo Lộc, Lâm Hà (tăng 70,5ha so với kỳ trước), TLH 20 – 37,5%.

- Bệnh khô cành, khô quả gây hại 4.358ha tại hầu hết các huyện trồng cà phê (tăng 100ha so với kỳ trước), TLH 18 – 25%.

- Bệnh chết khô ngọn ít biến động so với kỳ trước, gây hại 5,5ha tại huyện Bảo Lâm, Đức Trọng, TLH 3-5%.

- Một đục cành, rệp các loại, bệnh nấm hồng, vàng lá ... chủ yếu gây hại nhẹ.

### 4. Cây chè:

- Bộ xít muỗi gây hại 3.181ha (giảm 45ha so với kỳ trước) tại Bảo Lâm, Bảo Lộc, Di Linh, TLH 5 – 20,5%.

- Bệnh thối búp gây hại 157ha tại Bảo Lâm, Bảo Lộc (tăng 21ha so với kỳ trước), TLH 5 – 5,1%.

- Các đối tượng: rầy xanh, bọ cánh tơ, ... chủ yếu gây hại ở mức nhẹ.

### 5. Cây điều:

- Bộ xít muỗi gây hại 3.069ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, Đam Rông (tăng 165,4ha so với kỳ trước), TLH 6 – 25%.

- Bệnh thán thư gây hại 3.021,5ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên, Đam Rông (tăng 25ha so với kỳ trước), TLH 6,4 – 19,1%.

**6. Cây dâu tằm:** Tuyến trùng gây hại nhẹ - trung bình 337,5ha tại Đạ Huoai, Đạ Tẻh, giảm 4,8ha so với kỳ trước, TLH 13,3 – 30%.

**7. Cây sàu riêng:**

- Bệnh xì mù, vàng lá thối rữa biến động nhẹ so với kỳ trước, gây hại 2.407,5ha tại Đạ Tẻh, Đạ Huoai, Cát Tiên (213,9ha nhiễm nặng), TLH 7 – 40%.

- Mọt đục cành ít biến động so với kỳ trước, gây hại 1.247,2ha tại Đạ Huoai, TLH 6,3 – 15,6%.

- Các đối tượng khác như rầy các loại, nhện đỏ, bệnh thán thư, ... gây hại nhẹ rải rác.

**8. Cây hồng ăn trái:** Rệp sáp ít biến động so với kỳ trước, gây hại nặng 03ha hồng ăn trái giai đoạn thu hoạch tại huyện Đơn Dương, TLH 37,5 - 51% cây.

**9. Cây rau, hoa:**

***Cà chua:***

- Bệnh xoắn lá virus gây hại 48,8ha tại Đơn Dương, Đức Trọng (2,5ha nhiễm nặng), tăng 3,5ha so với kỳ trước, TLH 10 – 26,6%.

- Bệnh mốc sương biến động nhẹ so với kỳ trước, gây hại 55,6ha tại Đơn Dương, Đức Trọng (4,5ha nhiễm nặng), TLH 19,7 – 33,3%.

***Rau họ thập tự:***

- Sâu tơ gây hại 403,2ha tại Lạc Dương, Đà Lạt, Đơn Dương, Đức Trọng (tăng 7ha so với kỳ trước), mật độ từ 10 – 24con/m<sup>2</sup>.

- Bệnh sung rữa ít biến động so với kỳ trước, gây hại 238,3ha tại Lạc Dương, Đức Trọng, Đơn Dương, Đà Lạt, TLH 3,3 – 6,7%.

***Hoa cúc:*** Bệnh sọc thân virus ít biến động so với kỳ trước, gây hại 15ha tại Đà Lạt, TLH 4,1 – 5,9%.

**10. Cây trồng khác:** Cây cao su, chanh leo, cà rốt, dâu tây, hoa hồng,... sâu bệnh chủ yếu gây hại nhẹ.

**III. Dự báo SVGH và đề xuất biện pháp chỉ đạo phòng trừ**

**1. Dự báo SVGH chủ yếu trong kỳ tới**

- Cây lúa: Bọ trĩ, bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông, ngộ độc phèn tiếp tục gây hại lúa Mùa giai đoạn mạ – ngâm sữa.

- Cây cà phê: Bệnh rỉ sắt, vàng lá, chết khô ngọn, bọ xít muỗi/cà phê chèn tăng nhẹ; rệp sáp, sâu đục thân, bệnh khô cành, khô quả ít biến động.

- Cây điều: Bọ xít muỗi, bệnh thán thư ít biến động.

- Cây sàu riêng: Chú ý phòng trừ bệnh nứt thân xì mù, vàng lá thối rữa, thán thư, rệp sáp, mọt đục cành, rầy các loại,...

- Cây rau: Bệnh mốc sương, héo xanh, virus, thán thư, đốm lá, ruồi hại lá, sâu đục lá cà chua Nam Mỹ tiếp tục gây hại trên rau họ cà; Trên cây rau họ thập tự chú ý sâu tơ, bọ nhảy, bệnh sung rữa, thối nhũn, thối hạch, bệnh cháy lá.

- Cây hoa: Bệnh rỉ sắt, virus sọc thân, ruồi hại lá gây hại rải rác trên hoa cúc;

trên hoa hồng chú ý nhện đỏ, bệnh đốm đen, phấn trắng.

- Dâu tằm: Bệnh tuyến trùng tiếp tục gây hại tại huyện Đa Huoai, Đa Tề đặc biệt tại các vùng trũng thấp, bị ngập úng. Ngoài ra chú ý theo dõi sâu ăn lá gây hại.

## **2. Đề xuất biện pháp chỉ đạo phòng trừ SVGH chủ yếu trong kỳ tới**

Đề chủ động trong công tác phòng trừ sâu bệnh hại một số cây trồng chủ lực trên địa bàn tỉnh. Đề nghị TTNN các huyện, thành phố hướng dẫn bà con nông dân thực hiện một số biện pháp kỹ thuật sau:

### **2.1. Cây lúa**

Lúa vụ Mùa hiện nay chủ yếu ở giai đoạn đẻ nhánh – đòng trổ. Thời tiết chủ yếu ngày nắng chiều tối có mưa thuận lợi cho bệnh đạo ôn lá, đạo ôn cổ bông phát triển và gây hại. Cần hướng dẫn nông dân thăm đồng thường xuyên để phát hiện và phòng trừ kịp thời.

### **2.2. Cây sàu riêng**

Hướng dẫn nông dân vệ sinh đồng ruộng, tập trung phòng trừ bệnh nứt thân xì mù, thường xuyên thăm vườn, khơi thông các bồn rãnh thoát nước khi có mưa lớn tránh đọng nước trên vườn và xung quanh gốc cây, theo dõi và phòng trừ bệnh theo quy trình kỹ thuật quản lý bệnh *Phytophthora* hại sàu riêng Cục BVTV đã hướng dẫn. Quét vôi quanh gốc ở độ cao từ 0,7 – 1m để hạn chế nấm bệnh lây lan từ đất lên cây. Hạn chế sử dụng phân bón vô cơ giai đoạn cây đang bị bệnh nặng, tăng cường bổ sung phân hữu cơ hoai mục kết hợp *Trichoderma sp*, *Paecilomyces sp*, nấm cộng sinh *Rhizomyx*. Đối với những cây vết bệnh đã thâm đen và chảy nhựa dùng dao cạo sạch, bôi dung dịch Ridomil Gold 68WG 20g/10 lít nước + Aliette 800WG 25g/10 lít nước hoặc Agrifos400 theo tỷ lệ 1:1 lên vết bệnh. Ngoài ra kết hợp tưới gốc và phun ướt đều quanh thân, lá và các nách cành từ 1-2 lần cách nhau 5-7 ngày bằng các loại thuốc trên hoặc Acrobat MZ 90/600WG, Insuran 50WG. Tiêm thân đối với cây có đường kính > 15cm bằng thuốc Agrifos400 theo tỷ lệ 1:1. Việc phòng trừ phải liên tục, thường xuyên cho đến khi kiểm soát được bệnh.

### **2.3. Cây cà phê**

- Tiếp tục khuyến cáo nông dân thực hiện tốt các biện pháp phát dọn cỏ dại trên vườn và xung quanh vườn, tỉa cành, tạo tán, tỉa bỏ chồi vượt, cành tăm, cành sâu bệnh giúp vườn thông thoáng, giảm ẩm độ khi thời tiết mưa nhiều. Ngoài ra chú ý theo dõi phòng trừ các đối tượng rệp sáp, bệnh rỉ sắt, khô cành khô quả, vàng lá và bọ xít muỗi trên cà phê chè.

- Bệnh chết khô ngọn cà phê tiếp tục gây hại tại huyện Bảo Lâm và Đức Trọng. Đề nghị TTNN các huyện, thành phố thực hiện tốt văn bản số 447/TTBVTV ngày 02/10/2024 của Chi cục Trồng trọt & BVTV Lâm Đồng về việc kết quả giám định tác nhân gây bệnh chết khô ngọn cà phê.

### **2.4. Rau, hoa**

- Hướng dẫn nông dân chủ động thăm vườn để phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, chú ý phòng trừ các loại bệnh lây lan mạnh trong điều kiện mùa mưa như mốc sương, đốm lá, virus/ rau họ cà; bệnh cháy lá, sưng rễ, thối nhũn/ rau họ thập tự; bệnh rỉ sắt/ hoa cúc; bệnh đốm đen, phấn trắng/ hoa hồng.

- Trung tâm Nông nghiệp các huyện có diện tích cà chua tiếp tục chủ động điều tra theo dõi, hướng dẫn biện pháp phòng trừ sâu đục lá cà chua Nam Mỹ (*Tuta absoluta*) theo văn bản số 303/TTBVTV ngày 25/7/2024 của Chi cục Trồng trọt & BVTV về việc tổ chức điều tra, báo cáo, triển khai phòng chống sâu đục lá cà chua Nam Mỹ.

## **2.5. Dâu tằm**

Bệnh tuyến trùng tiếp tục gây hại tại huyện Đạ Huoai, Đạ Tẻh trên những diện tích trồng thấp bị ngập úng, các địa phương cần chủ động theo dõi, tuyên truyền, hướng dẫn nông dân phòng trừ theo văn bản số 549/TTBVTV-BVTV ngày 11/8/2023 của Chi cục Trồng trọt & BVTV về việc bổ sung quy trình tạm thời phòng trừ tổng hợp bệnh tuyến trùng hại dâu tằm. Có thể sử dụng các loại thuốc BVTV như: Tiêu tuyến trùng 18EC, Sincocin 0.56SL + Agrispon 0.56SL, Tervigo 020SC, Stop 5SL, phòng trừ ở thời điểm ngay sau khi kết thúc các đợt thu hoạch lá để không ảnh hưởng đến tằm.

## **2.6 Cây điều**

Tuyên truyền, vận động nông dân tỉa cành, tạo tán, bón phân, phát quang bụi rậm, làm sạch cỏ dại tạo cho vườn thông thoáng hạn chế nơi cư trú của sâu bệnh. Tiếp tục theo dõi phòng trừ bọ xít muỗi, bệnh thán thư, khô cành, sâu đục thân cành

## **2.7 Cây hồng ăn trái**

Các địa phương theo dõi chặt chẽ tình hình gây hại của rệp sáp và hướng dẫn phòng trừ kịp thời theo văn bản số 452/TTBVTV ngày 03/10/2024 của Chi cục Trồng trọt & BVTV./.

### ***Nơi nhận:***

- Trung tâm BVTV miền Trung;
- TTNN các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Chi cục TT&BVTV (B/c);
- Lưu: VT (Na).

**KT.CHI CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

**Vũ Thị Thúy**